

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ Y**

Bản án số: 12/2022/HSST

Ngày: 20/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ Y**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Oanh và bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Duy Q**, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 1, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Y; Nghề nghiệp: không; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Đăng Nhân, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Lệ, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 09/5/2017 bị Công an TP Tuy Hòa xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi đánh người gây thương tích; Ngày 15/11/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2021. Có mặt tại phiên tòa

2. **Đỗ Thị Kiều N**, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT: 15/6 P, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Y; Chỗ ở hiện nay: 208 T, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Y. Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Đỗ Chí Thăng, sinh năm 1972 (chết) và

bà Hồ Thị , sinh năm 1974; có chồng (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/5/2021. Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Trọng Y, sinh năm 1999; trú tại: thôn Ngân Điền, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Y. Vắng mặt

- Trần Hồ Như T, sinh năm 1996; trú tại: 15/6 P, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Y. Vắng mặt

- Hồ Thị , sinh năm 1974; Nơi ĐKHKTT: 15/6 P, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Y; Chỗ ở hiện nay: 208 T, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Y. Có mặt

Người làm chứng: Lê Thị Hồng D, sinh năm 1983; trú tại: 19 N, phường 5, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Y. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2021, Nguyễn Duy Q đem theo ma túy đá và nõ thủy tinh đến thuê phòng 103 nhà nghỉ Hoàng D, tại 19 N, phường 5, thành phố Tuy Hòa, rồi sử dụng hết số ma túy mà Q đã mang theo. Đến 08 giờ ngày 20/5/2021, Nguyễn Trọng Y đến nhà nghỉ gặp Q rồi cùng Q đi uống cà phê trước cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Y. Lúc này, Q đi một mình đến gặp một người đàn ông tên Hùng (không xác định được lai lịch, địa chỉ) mua một bì ma túy với giá 500.000 đồng, người này đưa cho Q 01 nõ thủy tinh để sử dụng. Sau đó, Q và Y đi taxi trở lại phòng 103 nhà nghỉ Hoàng D. Q lấy 01 chai nước Sting trong tủ lạnh và đục lỗ nắp chai để gắn nõ thủy tinh và ông hút làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, rồi Q lấy một phần ma túy đã mua bỏ vào nõ thủy tinh. Số ma túy còn lại, Q cất giữ vào túi quần sau bên trái Q đang mặc mục đích để sử dụng sau. Q bảo Y lại cùng sử dụng ma túy đá, Q và Y sử dụng mỗi người hít được 3-4 hơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Q gọi điện thoại cho Đỗ Thị Kiều N nhờ mua cơm đem đến nhà nghỉ Hoàng D. N điều khiển xe mô tô 78C1-242.57 đến trước khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Y mua 03 hộp cơm. N gặp người đàn ông tên Hùng để mua một bì ma túy đá với giá 300.000 đồng, N cất bì ma túy đá này trong một túi xách màu đen với mục đích mua về nhà để sử dụng riêng. Sau đó, N mang cơm đến phòng 103 để cùng ăn với Q và Y. Ăn cơm xong, Q tiếp tục lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra rồi rủ N và Y cùng sử dụng ma túy đá trong nõ thủy tinh. Trong lúc Q, N và Y đang sử dụng ma túy, thì vào lúc 15 giờ 40 phút

cùng ngày Cơ quan công an kiểm tra phòng 103 nhà nghỉ Hoàng D, phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ trong túi xách nữ màu đen của Đỗ Thị Kiều N bên trong có 01 túi nylon đựng ma túy và trong túi quần jean phía sau bên trái Nguyễn Duy Q đang mặc có 01 gói nylon chứa ma túy.

Tại Kết luận giám định số 163/GĐ-PC09 ngày 27/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Y, đã kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì nylon trong suốt hàn kín (ký hiệu A₁) là ma túy có khối lượng 0,154 gam loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong bì nylon trong suốt hàn kín (ký hiệu A₂) là ma túy có khối lượng 0,182 gam loại Methamphetamine; Chất rắn màu vàng nhạt bám dính trong bình cầu thủy tinh trong suốt (ký hiệu A₃) là ma túy có khối lượng 0,113 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng và đồ vật đang tạm giữ:

- 0,131gam; 0,150gam và 0,093g ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.
- 01 ống thủy tinh có đầu hình cầu; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ Sting bên trong có chất lỏng trong suốt, nắp chai nhựa màu đỏ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, cam; 01 kéo kim loại; 03 hộp quẹt ga; 01 nắp nhựa màu đỏ, mặt nắp nhựa có 02 lỗ; 01 túi nhựa trong suốt 01 đầu hở.
- 01 điện thoại di động Iphone, 01 điện thoại di động Nokia, 01 túi xách nữ màu đen và số tiền 230.000đ của bị cáo Đỗ Thị Kiều N; 01 điện thoại di động SamSung của bị cáo Nguyễn Duy Q; 01 điện thoại di động màu xanh đen mặt sau có chữ OPPO có 01 sim điện thoại của Nguyễn Trọng Y.
- Thẻ ATM ViettinBank tên “HO THI”.
- Xe mô tô Wave RSX màu trắng đen biển số 78C1-242.57 đứng tên Trần Hồ Như T.

Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSTH ngày 10/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đỗ Thị Kiều N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy Q và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Kiều N. Tuy bố bị cáo Nguyễn Duy Q phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Đỗ Thị Kiều N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 20/5/2021; xử phạt bị cáo N từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 20/5/2021. Về hình phạt bổ sung: không. Về xử lý vật chứng: - *Tịch thu tiêu hủy*: 0,131gam; 0,150gam và 0,093g ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có đầu hình cầu; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ Sting bên trong có chất lỏng trong suốt, nắp chai nhựa màu đỏ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, cam; 01 kéo kim loại; 03 hộp quẹt ga; 01 nắp nhựa màu đỏ, mặt nắp nhựa có 02 lỗ; 01 túi nhựa trong suốt 01 đầu hở; 01 túi xách nữ màu đen; - *Tịch thu nộp ngân sách nhà nước*: 01 điện thoại di động SamSung của bị cáo Nguyễn Duy Q; 01 điện thoại di động màu xanh đen mặt sau có chữ OPPO có 01 sim điện thoại của Nguyễn Trọng Y; - *Trả lại cho chủ sở hữu*: Trả cho bị cáo Đỗ Thị Kiều N: 01 điện thoại di động Iphone; 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 230.000đ (theo Biên lai thu tiền số 0002315 ngày 12/11/2021); Trả cho bà Hồ Thị : Thẻ ATM ViettinBank tên “HO THI”; Trả cho bà Trần Hồ Như T: xe mô tô Wave RSX màu trắng đen biển số 78C1-242.57. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người liên quan Hồ Thị : đề nghị trả lại tài sản là thẻ ATM ViettinBank tên “HO THI”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với lời khai của người liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/5/2021, tại nhà nghỉ Hoàng D, phường 5, thành phố Tuy Hoà, Nguyễn Duy Q đã có hành vi thuê địa điểm, cung cấp ma túy và chuẩn bị dụng cụ để Đỗ Thị Kiều N, Nguyễn Trọng Y cùng sử dụng. Qua kiểm tra phát hiện Đỗ Thị Kiều N cất giấu trong túi xách 0,154 gam ma túy loại Methamphetamine, Nguyễn Duy Q cất giấu trong túi quần jean bên trái 0,182 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Nguyễn Duy Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Đỗ Thị Kiều N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng số 95/CT-VKSTH ngày 10/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố các bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy. Việc tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo không chỉ gây hại đến sức khỏe của chính mình, sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và là nguy nhân của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo Q có nhân thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không chịu học tập, rèn luyện, tu dưỡng, trong thời gian tại ngoại chờ xét xử về hành vi cố ý gây thương tích lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.2] Tuy N, xét sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo.

[2.3] Bị cáo Nguyễn Duy Q phạm nhiều tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung.

[2.4] Đối với Nguyễn Trọng Y: quá trình điều tra đã xác định chỉ tham gia sử dụng, không có vai trò đồng phạm với Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan điều tra không khởi tố mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật.

[2.5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Q, N: quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[2.6] Đối với bà Lê Thị Hồng D là quản lý nhà nghỉ Hoàng D: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q khẳng định không biết việc mình thuê phòng để sử dụng ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm. Ủy ban nhân dân thành phố Tuy Hoà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà D là đúng quy định pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi của các bị cáo nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có dấu hiệu thu lợi bất chính, các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,131gam; 0,150gam và 0,093g ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có đầu hình cầu; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ Sting bên trong có chất lỏng trong suốt, nắp chai nhựa màu đỏ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, cam; 01 kéo kim loại; 03 hộp quẹt ga; 01 nắp nhựa màu đỏ, mặt nắp nhựa có 02 lỗ; 01 túi nhựa trong suốt 01 đầu hở; 01 túi xách nữ màu đen: Là tang vật phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động SamSung của bị cáo Nguyễn Duy Q; 01 điện thoại di động màu xanh đen mặt sau có chữ OPPO có 01 sim điện thoại của Nguyễn Trọng Y: xác định Q và Y dùng để liên lạc rủ rê sử dụng ma túy nên là công cụ, phương tiện phạm tội, nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone, 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 230.000đ của bị cáo Đỗ Thị Kiều N; Thẻ ATM ViettinBank tên “HO THI ” của bà Hồ Thị ; Xe mô tô Wave RSX màu trắng đen biển số 78C1-242.57 của bà Trần Hồ Như T: là tài sản của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

TuY bố:

- Bị cáo Nguyễn Duy Q phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Đỗ Thị Kiều N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy Q.

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Kiều N.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Duy Q: 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 20/5/2021.

- Bị cáo Đỗ Thị Kiều N: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 20/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,131gam; 0,150gam và 0,093g ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.

- 01 ống thủy tinh có đầu hình cầu; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ Sting bên trong có chất lỏng trong suốt, nắp chai nhựa màu đỏ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, cam; 01 kéo kim loại; 03 hộp quẹt ga; 01 nắp nhựa màu đỏ, mặt nắp nhựa có 02 lỗ; 01 túi nhựa trong suốt 01 đầu hở; 01 túi xách nữ màu đen.

Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động SamSung của bị cáo Nguyễn Duy Q.

- 01 điện thoại di động màu xanh đen mặt sau có chữ OPPO có 01 sim điện thoại của Nguyễn Trọng Y.

Trả lại cho chủ sở hữu:

- Trả cho bị cáo Đỗ Thị Kiều N: 01 điện thoại di động Iphone; 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 230.000đ (theo Biên lai thu tiền số 0002315 ngày 12/11/2021).

- Trả cho bà Hồ Thị : Thẻ ATM ViettinBank tên “HO THI ”.

- Trả cho bà Trần Hồ Như T: xe mô tô Wave RSX màu trắng đen biển số 78C1-242.57.

Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Duy Q, Đỗ Thị Kiều N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Y;
- VKSND tỉnh Phú Y;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Oanh Nguyễn Thị Thu Thảo

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Khắc Hiếu Nguyễn Thị Thu Thảo

Lê Diễm Anh Trúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Y;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Y;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

